TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2023/QĐST-HNGĐ	*CHêm Hoá, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ V, thị trấn V1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế G, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ V, thị trấn V1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Thế G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Mai C1, sinh ngày 08/7/2015. Chị Nguyễn Thị Huyền T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 11/3/2019. Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thế G, chị Nguyễn Thị Huyền T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế G đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0005657, ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Huyền T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Thế G không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND thị trấn V1 (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc